

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

-Bản án số: 104/2018/HSST

Ngày: 22/6/2018

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Toán.

2. Ông Nguyễn Thế Sách.

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với **bị cáo: Triệu Mạnh H**, sinh năm 1990. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh L. Địa chỉ tạm trú: thôn T, xã N, TP. B, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12. Là con ông Triệu Văn S và bà Hà Thị B. Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Có vợ là Trần Thị Thu Th, sinh năm 1993. Con: Có 1 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 09/3/2018 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bị cáo khai bị cáo sử dụng ma túy từ đầu tháng 2/2018. Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 28/02/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 12H1-172.39 của gia đình từ phòng trọ của bị cáo đến phòng trọ của Hoàng Văn T, sinh năm 1993, HKTT: thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Ngh để chơi. Hiện T đang thuê trọ tại thôn C, phường V, TP. B. Bị cáo rủ T đi sang thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. T đồng ý. Bị cáo gọi điện cho một người không quen biết hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy, người này hẹn bị cáo lên

quán tạp hóa ở đình làng thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu để giao dịch mua bán. Bị cáo điều khiển xe mô tô chở T đi đến đình làng thôn Giang Liễu thì bảo T đứng đợi, còn bị cáo đi vào một ngõ nhỏ gần quán tạp hóa, gặp một người đàn ông không quen biết. Người này nói với bị cáo: “Em ơi thông cảm, hết đồ rồi, có người điện trước rồi. Em cầm hộ anh gói thuốc này ra ngoài cổng chùa”. Bị cáo hiểu ý người đàn ông nhờ bị cáo cầm ma túy ra bán cho người ở cổng chùa. Bị cáo đồng ý. Người đàn ông đưa cho bị cáo 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và một số điện thoại để liên lạc mua bán. Bị cáo cầm gói ma túy người đàn ông đưa cho và đi ra chỗ T đứng, rồi điều khiển xe mô tô chở T ra cổng chùa thôn Giang Liễu. Bị cáo gọi điện vào số điện thoại người đàn ông đưa cho, thì có người trả lời, sau bị cáo mới biết tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 ở thôn Mao Lại, xã Phương Mao, huyện Quế Võ. Bị cáo hỏi: “Anh ở đâu”, H nói: “Anh đang ở cổng chùa Giang Liễu”. Lúc này, bị cáo nhìn thấy H và Nguyễn Đức N, sinh năm 1984 ở thôn Trại Đường, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ đang đứng ở đó. Bị cáo tiến lại gần chỗ H và N đang đứng nói: “Có người gửi thuốc cho anh này” (ý là có người gửi ma túy). H nói: “Thuốc đâu”. Bị cáo đưa cho H 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, H biết đó là ma túy cần mua nên cầm và đưa cho bị cáo 200.000 đồng, bị cáo cầm tiền và đút vào túi áo. Đúng lúc này, Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phương Liễu, huyện Quế Võ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ : 200.000 đ tại túi áo phía trước bên trái bị cáo đang mặc, số tiền này bị cáo khai là tiền vừa bán ma túy cho H; một chiếc xe máy Wave màu trắng BKS: 12H1- 17239, 01 chiếc ĐTDĐ màu đen (Không nhãn hiệu) của bị cáo. Thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng tại túi quần phía trước bên trái H đang mặc. Quá trình điều tra còn thu giữ 200.000đ tại túi quần phía sau bên phải của bị cáo, số tiền này bị cáo khai là tiền riêng của bị cáo do đi làm mà có.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo. Tại bản Kết luận giám định số: 315/KLGĐMT-PC54 ngày 28/2/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có trọng lượng 0,0426 gam là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine*”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo là của chị Nguyễn Thị Thu Th – vợ bị cáo. Chị Th mua và nhờ bị cáo đi đăng ký xe hộ. Sau này chị Th đã cho bị cáo mượn xe để đi làm. Chị Th không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại chị Th chiếc xe mô tô trên là phù hợp pháp luật.

Đối với người đàn ông đã nhờ bị cáo bán hộ số ma túy trên, do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với H là người đã mua ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng, do lượng ma túy H mua chưa đủ để khởi tố về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra đã cho H về nhà. Quá trình điều tra, xác minh trên địa bàn thôn Mao Lại, xã Phụng Mao không có ai tên, tuổi và căn cước như H đã khai. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với T là người đã đi cùng bị cáo, quá trình điều tra xác định T không biết việc bị cáo đi bán ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý, chỉ nhắc nhở răn đe đối với T là phù hợp.

Đối với N là người đã chở H đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định N không biết việc H nhờ chở đi là để mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với N là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại H sử dụng để liên lạc mua ma túy, khi Công an bắt quả tang H đã làm rơi mất, Cơ quan điều tra đã có thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 72/Ctr- VKS ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo Khoản 1, Điều 251- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Kháng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38- BLHS: Tuyên bố bị cáo phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, đ- ọc trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, vì bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của UBND xã Nhật Tiến, Hữu Lũng, Lạng Sơn. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47- BLHS; Điều 106- BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ tang vật là số *Methamphetamine* còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000đ thu giữ của bị cáo do bán ma túy mà có, 01 điện thoại di động màu đen của bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy. Trả lại cho bị cáo 200.000đ là T sản riêng của bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày trong thời gian tạm giam đã thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận. Nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ-ợc thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Nh- biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ của bị cáo. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ-ợc:

Khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 28/2/2018, tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,0426 gam ma túy Methamphetamine với giá 200.000 đ cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 ở thôn Mao Lại, xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 251- BLHS. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng-ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà n-ớc ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gieo rắc cái chết trắng, gây mất trật tự trị an xã hội, tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh h-ởng xấu đến sự phát triển của t-ơng lai giống nòi. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác nh- trộm cắp, cướp giật...

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên bị cáo đ-ợc h-ởng 01 tình tiết giảm nhẹ đ-ợc qui định tại Điểm s - Khoản 1- Điều 51-BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân bị cáo chưa bị xử lý vi phạm pháp luật lần nào.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, t-ơng xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Phải cách ly bị cáo một thời gian đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Xét bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của UBND xã Nhật Tiến, Hữu Lũng, Lạng Sơn. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với tang vật của vụ án là số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đ thu giữ tại túi áo phía trước bên trái của bị cáo, đây là tiền do bán ma túy mà có. Đối với 01 ĐTDĐ màu đen không nhãn hiệu của bị cáo, bị cáo đã dùng vào việc mua bán ma túy. Nên tịch thu số tiền và chiếc điện thoại này để sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đ thu giữ tại túi quần phía sau của bị cáo, đây là tiền do bị cáo đi làm mà có,

không liên quan đến tội phạm, nên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1- Điều 251; Điểm s - Khoản 1- Điều 51; Điều 38; Điều 47- BLHS; ; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1, Điều 329 - BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Triệu Mạnh Công phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Triệu Mạnh Công 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/02/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, đ- ọc đóng gói niêm phong trong phong bì th- có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng của bị cáo và 200.000đ của bị cáo do bán ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo 200.000đ là T sản hợp pháp của bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Theo biên bản giao vật chứng ngày 30/5/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Toán Nguyễn Thế Sách

Hoàng Ngọc Sơn